

Hợp đồng thầu phụ này được lập ngàytháng..... năm..... ,

Giữa..... có trụ sở tại.....(Nhà thầu) và.....có trụ sở tại.....(Nhà thầu phụ) để thực hiện công việc..... tại.....

Các căn cứ:

Căn cứ vào Hợp đồng ký ngày tháng năm giữa Nhà thầu và Chủ đầu tư (Hợp đồng chính) về việc thực hiện, hoàn thành và bảo hành của công việc xây dựng Nhà máy.

Căn cứ vào việc Nhà thầu phụ đồng ý thực hiện theo các điều khoản và điều kiện dưới đây được nêu trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ, các công việc thầu phụ (gọi tắt là “Công việc”) được qui định trong các điều kiện và tài liệu kèm theo.

Sau khi cân nhắc, trên cơ sở những thoả thuận chung các bên cùng nhất trí cam kết những điều khoản như sau:

Điều 1: Định nghĩa và diễn giải

Trong bản Hợp đồng thầu phụ này, từ và các thành ngữ có cùng ý nghĩa tương đương với từ và thành ngữ trong các bản tài liệu Hợp đồng chính liên qua.

Điều 2: Các tài liệu của Hợp đồng thầu phụ

Những tài liệu dưới đây phải dễ hiểu, phù hợp và trở thành một phần của Hợp đồng thầu phụ:

1. Bản Hợp đồng thầu phụ
2. Giá trị Hợp đồng thầu phụ - (phụ lục A)
3. Phạm vi Công việc - (phụ lục B)
4. Các bản vẽ - (Phụ lục C)
5. Tiến độ thi công - (phụ lục D)

Các tài liệu trên phải bổ sung cho nhau và được giải thích theo một cách chung, nhưng trong trường hợp có sự không nhất quán hoặc không rõ nghĩa giữa Hợp đồng thầu phụ này hay bất kể tài liệu nào nói trên, thì Bản Hợp đồng thầu phụ này cần nhất quán và làm rõ nghĩa lại.

Trong trường hợp có sự khác nhau hoặc không rõ nghĩa giữa các điều khoản hoặc do việc qui định của các điều khoản trong các tài liệu từ tài liệu (2) đến tài liệu (5), thì những tài liệu được xem xét chỉnh sửa trước tiên là những tài liệu được xét theo thứ tự trên.

Điều 3: Thời gian thi công và thời hạn hoàn thành Công việc

3.1 Công việc được thực hiện theo Hợp đồng thầu phụ phải thi công vào ngày và hoàn thành vào ngày và bao gồm cả thời gian khác được qui định bằng văn bản.

3.2 Nhà thầu phụ phải thực hiện Công việc theo thời gian qui định của Hợp đồng thầu phụ.

3.3 Nhà thầu phụ phải hiểu rằng bất kỳ một sự trì hoãn nào về ngày khởi công hoặc thời gian hoàn thành Công việc hoặc một phần Công việc của Hợp đồng thầu phụ đều sẽ dẫn đến việc gây thiệt hại cho Nhà thầu.

3.4 Ngoài quyền hạn được qui định tại điều 7, Nhà thầu có thể yêu cầu Nhà thầu phụ không được thực hiện một phần hoặc toàn bộ Công việc đã trì hoãn do lỗi của Nhà thầu phụ hoặc những Công việc thuộc trách nhiệm của Nhà thầu phụ mà đã được qui định trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ.

Điều 4: Giá trị Hợp đồng thầu phụ

4.1 Sau khi cân nhắc những Công việc được Nhà thầu phụ thực hiện theo qui định tại Hợp đồng thầu phụ, Nhà thầu sẽ trả cho Nhà thầu phụ và Nhà thầu phụ chấp nhận Giá trị Hợp đồng thầu phụ dưới đây như sau:
USD(Đô la mỹ)

Tương đương với .00 VNĐ (đồng Việt Nam) theo tỉ giá hối đoái bình quân Liên Ngân hàng vào ngày tháng năm là ngày Bản Chào giá do Nhà thầu phụ gửi đến

Giá trị trọn gói của Hợp đồng thầu phụ trên đã bao gồm 1,5% thuế Giá trị gia tăng và 2% thuế Thu nhập Doanh nghiệp được nêu rõ trong Bản chi tiết đơn giá Phụ lục A và được thanh toán theo phương thức qui định dưới đây.

4.2 Giá trị Hợp đồng thầu phụ này là giá cố định và không phụ thuộc bất kỳ sự thay đổi nào của Hợp đồng thầu phụ, trừ khi có những điều kiện đặc biệt được qui định tại Điều 4.3 và 4.4 của Hợp đồng thầu phụ này.

4.3 Trong trường hợp có phát sinh Công việc mới, không nằm trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ hoặc có bất kỳ sự thay đổi cần thiết nào của Công việc, Nhà thầu sẽ gửi Yêu cầu về Công việc phát sinh cho Nhà thầu phụ bao gồm cả đơn giá tăng hoặc giảm mới. Đơn giá này phải phù hợp

với các tài liệu Hợp đồng thầu phụ, hoặc nếu không được qui định trong tài liệu Hợp đồng thầu phụ thì phải được các bên thoả thuận

4.4 Ngoài ra, nếu sau ngày Hợp đồng thầu phụ có hiệu lực mà có sự thay đổi các qui định của Luật, Nghị định, Qui chế về thuế thì Giá trị Hợp đồng thầu phụ cũng cần được sửa đổi theo.

Điều 5: Phương thức thanh toán

5.1 Nhà thầu thực hiện việc thanh toán Giá trị Hợp đồng thầu phụ cho Nhà thầu phụ theo các phương thức sau:

Thanh toán bằng tiền đồng Việt Nam theo hình thức chuyển khoản.

5.1.1 Nhà thầu sẽ ứng trước cho Nhà thầu phụ Giá trị Hợp đồng thầu phụ sau khi Hợp đồng thầu phụ được kí kết.

5.1.2 Nhà thầu sẽ thanh toán Giá trị Hợp đồng thầu phụ được trả cho Nhà thầu phụ sau khi phát hành biên bản bàn giao công việc như qui định tại điều 8.

5.1.3 Khoản tiền giữ lại Giá trị Hợp đồng thầu phụ được trả cho Nhà thầu phụ sau khi hết Thời hạn chịu trách nhiệm bảo hành theo qui định tại Điều 9.2.

5.1.4 Nhà thầu phải trả cho Nhà thầu phụ theo qui định tại Điều 5.1.1, 5.1.2 và 5.1.3 trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu phụ nhận được Yêu cầu thanh toán.

5.2 Thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp và các nghĩa vụ tài chính khác

5.2.1 Giá trị Hợp đồng thầu phụ là trọn gói, đã bao gồm 1,5% thuế Giá trị gia tăng và 2% thuế thu nhập doanh nghiệp theo qui định của cơ quan có thẩm quyền Việt Nam.

Bất kỳ một loại thuế nào phát sinh ngoài qui định của Hợp đồng thầu phụ thì do Nhà thầu phụ chịu trách nhiệm.

5.2.2 Nhà thầu phụ phải đảm bảo phát hành hoá đơn thuế Giá trị gia tăng theo đúng mẫu ban hành, được đăng ký và được chấp nhận bởi cơ quan có thẩm quyền tại thời điểm phát hành Yêu cầu thanh toán theo qui định tại Điều 5.1.

5.3 Nhà thầu có thẩm quyền hoãn hoặc rút lại việc thanh toán để giữ lại một (các) khoản của giá trị Hợp đồng thầu phụ trong các trường hợp sau:

5.3.1 Bất kỳ Công việc thiếu sót nào được Nhà thầu cùng Nhà thầu phụ xác định mà không thể sửa chữa được.

5.3.2 Bất kỳ yêu cầu nào đối với Nhà thầu phụ hoặc Nhà thầu mà có đủ lý do tin tưởng rằng yêu cầu đó gây bất lợi cho Nhà thầu phụ.

Tuy nhiên, việc thanh toán có thể được thay đổi dựa trên những chứng cứ đầy đủ về việc sửa chữa, khắc phục những lỗi hoặc khi có quyết định cuối cùng giải quyết yêu cầu đó.

Mời bạn đọc cùng tham khảo thêm tại mục [Hợp đồng - Nghiệm thu - Thanh lý](#) trong mục [biểu mẫu](#) nhé.

